Một số phương thức thường gặp trong DOM (Document Object Model) khi sử dụng JavaScript:

**1. Lấy Phần Tử (Element Retrieval)**

- `document.getElementById(id)`: Lấy phần tử bằng id.

- `document.getElementsByClassName(className)`: Lấy tất cả các phần tử theo class name.

- `document.getElementsByTagName(tagName)`: Lấy tất cả các phần tử theo tên thẻ HTML.

- `document.querySelector(selector)`: Lấy phần tử đầu tiên dựa trên selector CSS.

- `document.querySelectorAll(selector)`: Lấy tất cả các phần tử dựa trên selector CSS.

**2. Thay Đổi Nội Dung**

- `element.textContent` hoặc `element.innerText`: Đặt hoặc lấy nội dung văn bản của một phần tử.

- `element.innerHTML`: Đặt hoặc lấy nội dung HTML của một phần tử.

**3. Thay Đổi Thuộc Tính và Lớp:**

- `element.getAttribute(name)`: Lấy giá trị của thuộc tính.

- `element.setAttribute(name, value)`: Đặt giá trị cho thuộc tính.

- `element.classList.add(className)`: Thêm một lớp mới.

- `element.classList.remove(className)`: Xóa một lớp.

- `element.classList.toggle(className)`: Nếu có lớp, loại bỏ; nếu không có, thêm vào.

**4. Tạo và Chèn Phần Tử**

- `document.createElement(tagName)`: Tạo một phần tử mới.

- `parentNode.appendChild(childNode)`: Chèn một phần tử làm con của một phần tử khác.

- `parentNode.insertBefore(newNode, referenceNode)`: Chèn một phần tử mới trước một phần tử tham chiếu.

**5. Xóa Phần Tử**

- `parentNode.removeChild(childNode)`: Xóa một phần tử con khỏi một phần tử cha.

- `element.remove()`: Xóa phần tử khỏi DOM.

**6. Sự Kiện (Event Handling)**

- `element.addEventListener(event, function)`: Đăng ký một hàm xử lý sự kiện.

- `element.removeEventListener(event, function)`: Hủy đăng ký một hàm xử lý sự kiện.

**7. Class và Style:**

- `element.classList.add('class')`: Thêm một class vào phần tử.

- `element.classList.remove('class')`: Xoá một class khỏi phần tử.

- `element.style.property = 'value'`: Thiết lập thuộc tính CSS của phần tử.

**8. Kích Thước và Vị Trí**

- `element.offsetWidth` và `element.offsetHeight`: Kích thước chiều rộng và chiều cao của một phần tử.

- `element.getBoundingClientRect()`: Trả về kích thước và vị trí của một phần tử.

**9. CSS Styles**

- `element.style.property`: Đọc hoặc đặt một thuộc tính CSS trực tiếp trên phần tử.

**10. Truy xuất và Thay Đổi Nội Dung Form**

- `document.forms`: Trả về mảng các biểu mẫu trên trang.

- `formElement.elements`: Trả về mảng các phần tử trong biểu mẫu.

- `inputElement.value`: Đọc hoặc đặt giá trị của một trường nhập liệu.

**10. Ajax và Fetch (Gửi và Nhận Dữ Liệu)**

- `XMLHttpRequest`: Đối tượng cũ cho Ajax.

- `fetch()`: API mới cho gửi và nhận dữ liệu.

Đây chỉ là một số phương thức thông dụng, và có nhiều phương thức khác nữa. Sử dụng những phương thức này giúp bạn tương tác và điều khiển cấu trúc của trang web thông qua JavaScript.